

Số: /KH-UBND

Đắk Môn, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã

Căn cứ Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 1315/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 13/4/2023 của Bộ Lao động - TB&XH xác thực hợp nhất Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Công văn số 2752/LĐTĐBXH-VPQGGN ngày 19/7/2023 của Bộ Lao động – TB&XH về rà soát và gửi dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2023; Kế hoạch số 192/KH-UBND, ngày 7/9/2023 của UBND huyện về việc Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện

Ủy ban nhân dân xã Đắk Môn xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn xã, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2023 và thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội cho năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Rà soát xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 làm căn cứ xác định đối tượng để thực hiện các chính sách có liên quan (*bảo hiểm y tế, vốn vay...*) theo quy định.

2. Yêu cầu:

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình được thực hiện tại tất cả các hộ dân cư trên địa bàn huyện; đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định. Có sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân nhằm xác định đúng đối tượng; không bị trùng lặp, bỏ sót, phản ánh đúng thực trạng đời sống và các nhu cầu cơ bản của nhân dân trên địa bàn xã.

- Từng thôn phải xác định được chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; lập danh sách số khẩu trong từng tình trạng hộ (*hộ nghèo, hộ cận nghèo,...*) để theo dõi, quản lý

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác rà soát, xác định, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- Xây dựng thông tin cơ sở dữ liệu về giảm nghèo (*dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023*) và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo quy định.

II. NỘI DUNG.

1. Đối tượng, phạm vi thực hiện: Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn xã có hộ khẩu thường trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên (*không bao gồm những hộ có hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng không sống tại địa phương từ 06 tháng trở lên*) và những hộ gia đình đã đăng ký tạm trú tại địa phương từ 06 tháng trở lên.

2. Nội dung hoạt động:

- Thực hiện tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đến các cấp, các ngành; cán bộ, đảng viên và Nhân dân biết phối hợp, tham gia, giám sát.

- Tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn toàn xã.

- Triển khai thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Tổng hợp báo cáo và trình phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng hợp, báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã theo quy định.

3. Tiêu chí rà soát, đánh giá chuẩn nghèo:

- Thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 – 2025 theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ LĐ-TBXH.

4. Phương pháp, quy trình rà soát:

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 2, Điều 4, Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 1, Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH.

- Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - TB&XH.

5. Trình tự rà soát.

a. Công tác chuẩn bị:

- Ban chỉ đạo rà soát hướng dẫn, tuyên truyền và tổ chức tập huấn cho các thành viên Ban chỉ đạo; các thôn về quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2022 và cung cấp các biểu mẫu tổng hợp, báo cáo theo quy định của Bộ Lao động - TB&XH. Thời gian hoàn thành **trước ngày 30 tháng 9 năm 2022.**

- Các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình theo quy định.

b. Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình:

- Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch và chỉ đạo tổ chức thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình; đồng thời, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về Phòng LĐ TB&XH đảm bảo tiến độ quy định tại Kế hoạch này.

- Các thành viên được phân công phụ trách địa bàn các các thôn trực tiếp xuống thôn triển khai, rà soát tại thôn; định kỳ thứ **6 hàng tuần** báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện của thôn do đơn vị mình phụ trách về Công chức Văn hóa - Xã hội và Cộng tác giảm nghèo xã để tổng hợp theo dõi, tổng hợp báo cáo chung.

- Công chức Văn hóa - Xã hội theo dõi, báo cáo tiến độ thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên toàn xã; kịp thời tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo, xử lý đối với những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (*nếu có*).

c. Thực hiện phúc tra kết quả rà soát và công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình:

- Ban chỉ đạo xã tổ chức phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo theo quy định; bảo đảm tất cả thôn, làng đều được phúc tra sau khi có báo cáo kết quả rà soát của Ủy ban nhân dân xã. Ngoài ra, nếu các thôn xét thấy kết quả rà soát chưa phù hợp với tình hình thực tế của từng thôn hoặc có đơn thư khiếu nại thì phải tiến hành phúc tra, làm rõ. Kết quả phúc tra phải được thông báo công khai để Nhân dân biết, trước khi Ủy ban nhân dân xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

- Các thành viên được phân công phụ trách các thôn chủ động phối hợp, thực hiện phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn được phân công, báo cáo kết quả về Công chức Văn hóa - xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

- Công chức Văn hóa-xã hội chủ trì, phối hợp với thành viên BCD tổ chức kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa thôn (*lựa chọn phúc tra ít nhất từ 40%-60% số thôn*).

6. Thời gian thực hiện.

a. Báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Các thành viên ban chỉ đạo hoàn thành việc rà soát và báo cáo sơ bộ kết quả về Công chức Văn hóa xã hội **trước ngày 01/11/2023**

- Công chức Văn hóa - xã hội xử lý kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo theo

phản ánh của các thành viên tham gia giám sát; tổng hợp báo cáo sơ bộ về Ủy ban nhân dân xã **trước ngày 05/11/2023.**

b. Báo cáo chính thức và phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Việc báo cáo chính thức chỉ được thực hiện sau khi các thôn hoàn thành việc phúc tra theo quy định tại Kế hoạch này và đảm bảo thời gian thực hiện như sau:

- Báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại xã gửi về Phòng Lao động - TB&XH **trước ngày 10/11/2023.**

- Công chức Văn hóa - xã hội phụ trách TBXH và Cộng tác viên giảm nghèo tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo **trước ngày 01/12/2023.**

c. Báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thành viên Ban chỉ đạo tổng hợp, báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 tại thôn gửi về Công chức Văn hóa - xã hội và Cộng tác viên giảm nghèo để tổng hợp báo cáo gửi huyện (*qua trung tâm y tế huyện*) **trước ngày 05/11/2023**

d. Công nhận kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo. Ban chỉ đạo thực hiện trách nhiệm chỉ đạo công chức phụ trách, công tác giảm nghèo kiểm tra, rà soát lại thông tin có liên quan; thực hiện ban hành Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ có mức sống trung bình năm 2023 để thực hiện đăng tải, niêm yết công khai đo lường sự hài lòng của người dân và sự tham gia của người dân đánh giá chất lượng dịch vụ công theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023; tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2021- 2025; kiểm tra, giám sát, phúc tra; do cơ quan tự đảm bảo từ nguồn kinh phí được giao năm 2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Công chức Văn hóa - xã hội phụ trách TBXH, Phó ban trực:

- Căn cứ Kế hoạch này khẩn trương chỉ đạo triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình trên địa bàn quản lý đảm bảo đúng quy trình, đối tượng, tiến độ quy định.

- Tiến hành Kiện toàn Ban chỉ đạo xã và ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện đảm bảo yêu cầu, tiến độ theo quy định.

- Chỉ đạo tập trung thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ sau:

+ Tuyên truyền rộng rãi về mục đích ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình để người dân hiểu tham gia thực hiện.

+ Có hình thức phù hợp (*thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các hình thức truyền thông, các cuộc họp dân tại địa bàn....*) nhằm phổ biến, thông tin đến người dân về tiêu chí, quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình năm 2023.

+ Tổ chức rà soát theo quy định; ưu tiên lựa chọn rà soát viên là những người có kinh nghiệm về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình biết tiếng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn, am hiểu đặc điểm của từng thôn.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong quá trình tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo đúng đối tượng, công bằng, khách quan, dân chủ trong công tác bình xét các hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình tại địa phương.

+ Vận động người dân tích cực tham gia đăng ký khảo sát nếu nhận thấy hộ gia đình mình đáp ứng các tiêu chuẩn; vận động người dân tự nguyện thoát nghèo nếu nhận thấy hộ gia đình mình có khả năng thoát nghèo bền vững.

+ Sau khi rà soát phải lập được danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và đánh giá hộ tái nghèo, phát sinh nghèo, hộ tái cận nghèo, phát sinh cận nghèo; xác định được hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và niêm yết công khai tại Nhà rông thôn, làng, để người dân biết tham gia ý kiến.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc phúc tra và chịu trách nhiệm kết quả trước ủy ban nhân xã về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xác định hộ có mức sống trung bình thuộc địa bàn xã.

- Các thành viên ban chỉ đạo áp dụng bộ Chỉ số **PAPI, PAR INDEX** trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi trong quá trình triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và có sự tham gia cá người dân, đo lường sự hài lòng của người dân đối với quy trình rà soát, bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định

2. Cộng tác viên giảm nghèo:

- Chịu trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, tiến độ thời gian theo quy định; hướng dẫn các thành viên Ban chỉ đạo rà soát về biểu mẫu và tổng hợp trong quá trình thực hiện rà soát phối hợp với các ban ngành đoàn thể liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách, quy định có liên quan và nội dung kế hoạch này.

- Tổ chức tập huấn cho các thành viên ban rà soát quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn quy định cho cán bộ tham gia rà soát và giám sát.

- Phối hợp đôn đốc, theo dõi việc thực hiện của các thành viên Ban chỉ đạo được giao phụ trách tại thôn; kịp thời báo cáo và đề xuất giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc (nếu có).

- Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo cấp huyện kết quả xác định hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 theo quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc các thôn tổng hợp, báo cáo kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2023; Tổng hợp chung kết quả toàn xã báo cáo về cấp huyện theo đúng thời gian quy định tại Kế hoạch này.

3. Thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã:

- Chủ động tham gia tổ chức rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023 tại địa bàn thôn được phân công phụ trách và báo cáo đảm bảo về thời gian, tiến độ thực hiện theo quy định.

- Thường xuyên phối hợp với Công chức phụ trách, Cộng tác viên giảm nghèo xã thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn phụ trách báo cáo kịp thời những vấn đề phát sinh, vướng mắc về UBND xã (nếu có) để tổng hợp tham mưu đề xuất Phòng LĐTBXH huyện giải pháp thực hiện.

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã, Ban Chỉ đạo xã về kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình tại địa bàn được phân công.

- Quá trình rà soát, xác định căn cứ điều kiện thực tế nhân khẩu, dinh dưỡng, việc làm, tài sản, tư liệu sản xuất, điều kiện sinh hoạt của hộ gia đình¹.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội xã:

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia với chính quyền trong tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo quy định; tổ chức giám sát việc thực hiện Kế hoạch này nhằm đảm bảo chính xác, hiệu quả, không bỏ sót đối tượng, công khai, minh bạch.

5. Đối với Trưởng thôn 12 thôn

- Tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình để người dân biết, tham gia thực hiện.

- Phối hợp với đoàn kiểm tra, rà soát xã tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình hộ nghèo, cận nghèo tại thôn theo đúng qui định.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã năm 2023 ./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động - TB&XH (b/c);
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (đ/b);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (c/đ);
- Các đoàn thể chính trị - xã hội xã;
- Thành viên BCD rà soát HN, HCN huyện phụ trách địa bàn xã Đăk Môn;
- Thành viên BCD rà soát HN, HCN xã;
- Trưởng thôn 12 thôn (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Quyên

¹ không rà soát trực tiếp 1 tiêu chí về thu nhập của hộ.